

SỐ 480

## KINH NGUYỆT THƯỢNG NỮ

*Hán dịch: Đời Tùy, Tam tạng Pháp sư Xà-na-quật-da, người Thiên Trúc.*

### QUYỂN THƯỢNG

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở nơi tinh xá lợp bằng cỏ tranh, trong rừng cây cổ thụ, tại nước Tỳ-da-ly cùng với chúng đại Tỳ-kheo năm trăm vị, đều là các bậc A-la-hán.

Lại có tám ngàn Bồ-tát, đều là bậc có công đức lớn, có thần thông và oai lực lớn, tất cả đều thọ trì các Đà-la-ni, được biện tài vô ngại, đắc các thiền định, được pháp Nhẫn vô sinh, đầy đủ năm Thần thông, nói năng chân thật, không có hư dối, lia các khen chê. Đối với quyển thuộc của mình và các lợi dưỡng đều không nhiễm vương. Vì không mong cầu quả báo nên vì người khác nói pháp, khiến họ đắc pháp nhẫn sâu xa, có thể qua đến bờ bên kia. Các vị ấy đã đầy đủ vô úy, đã vượt qua việc ma, không còn kết nghiệp, đối với tánh của các pháp không bị ngăn che, nghi ngại. Do vô lượng, vô số trăm ngàn kiếp tu tập mà được thành tựu, thường dùng sắc diện tươi vui để an ủi, dẫn dắt người hành trì, không khiến họ buồn bã. Khéo dụng câu lời, tâm không biến đổi, biện thuyết không cùng tận, cũng đều được thành tựu pháp nhẫn bình đẳng, có thể ở trong đại chúng nói pháp vô úy, giảng nói một câu pháp, trải qua trăm ngàn ức na-do-tha kiếp, đắc trí tuệ, phương tiện thiện xảo vô tận. Biết rõ ba đời đều như huyễn hóa, cũng như dợn nắng, như trăng trong nước, như mộng, như sao ban sáng, như tiếng vang trong hang trống. Biết tánh của các pháp là Không, Vô tướng, Vô nguyện, tâm thường vắng lặng, an trú vào pháp chân như, xa lia các việc lấy, bỏ. Đã đạt vô lượng trí tuệ phương tiện thiện xảo, cũng biết được tâm hành của các chúng sinh và trí tuệ phương tiện thiện xảo, tùy theo mỗi chỗ giáo hóa, vì họ diễn nói các pháp. Đối với tâm của các chúng sinh không có tổn hại, lia các ái nhiễm, không còn phiền não, đủ các hạnh nhẫn, đối với tánh các pháp đều đã biết rõ, đã thành tựu việc trang nghiêm các cõi Phật, thường thành tựu Tam-muội niệm Phật và cũng có thể thành tựu việc khuyến thỉnh trí Phật, có thể đoạn trừ tất cả phiền não, kết sử, thường hiện bày diệu dụng nơi các thiền định, Tam-muội, cũng đều có thể đắc trí tuệ, phương tiện thiện xảo.

Tên các vị ấy là: Đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, Bồ-tát Quán Thế Âm, Bồ-tát Đại Thế Chí, Bồ-tát Nan Hữu, Bồ-tát Hương Tượng, Bồ-tát Bất Xả Đảm, Bồ-tát Nhật Tạng, Bồ-tát Đà-la-ni, Bồ-tát Phóng Hương Quang, Bồ-tát Lôì Âm, Bồ-tát Phân Biệt Kim Quang Minh Quyết Định Vương, Bồ-tát Na La Diên, Bồ-tát Bảo Thủ, Bồ-tát Bảo Ấn Thủ, Bồ-tát Hư Không Tạng, Bồ-tát Hỷ Vương, Bồ-tát Hỷ Kiến, Bồ-tát Độ Chúng Sinh, Bồ-tát Thường Tinh Tấn, Bồ-tát Thường Hỷ Căn, Bồ-tát Pháp Ác Đạo, Bồ-tát Kim Cang Du Bộ,

Bồ-tát Tam Giới Du Bộ, Bồ-tát Hành Bất Động, Bồ-tát Bất Không Kiến, Bồ-tát Công Đức Tạng, Bồ-tát Liên Hoa Đức, Bồ-tát Như Hương Tượng, Bồ-tát Đắc Thâm Trí Biện, Bồ-tát Đại Biện, Bồ-tát Pháp Thượng Sinh, Bồ-tát Chư Pháp Vô Nghi Đức, Bồ-tát Sư Tử Du Bộ, Bồ-tát Tán Chư Khủng Bố, Bồ-tát Tế Tác Chư Tướng, Bồ-tát Sư Tử Hống Âm, Bồ-tát Phi Bất Ngôn, Bồ-tát Biện Tự, Đại Bồ-tát Di-lặc... là bậc Thượng thủ. Lại có trăm ngàn Đại Bồ-tát như vậy đều hội đủ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ở tinh xá lợp bằng cỏ, nơi rừng cây đại thọ, trong thành Tỳ-da-ly. Quốc vương, các đại thần, bá quan, các trưởng giả giàu có, các Bà-la-môn, cư sĩ, dân chúng và các người khách buôn từ xa đến, đều tôn trọng, cung kính phụng sự.

Thời ấy, trong thành có một vị Ly-xa tên là Tỳ-ma-la-cật, nhà cửa giàu có, của cải vô lượng, kho tàng đầy chật không thể tính kể, chăn nuôi gia súc rất nhiều. Người vợ tên là Vô Cấu, dung mạo đoan chánh, đầy đủ tướng đẹp đẽ. Người vợ khi đã thọ thai đủ chín tháng, liền sinh một người con gái dung mạo tươi đẹp, thân thể hoàn hảo, người xem không chán. Khi cô bé sinh ra có ánh sáng lớn chiếu rọi khắp cả nhà. Cũng chính khi ấy, đại địa chấn động, các cây lớn quanh nhà đều có chất sữa đặc và dầu chảy ra rất nhiều. Trong thành Tỳ-da-ly, các loại trống lớn, trống nhỏ và các thứ âm nhạc không đánh, không tấu cũng đều tự phát ra tiếng. Trên hư không, trời mưa các thứ hoa. Bốn phía quanh nhà ấy có kho báu ẩn chứa tự bày ra và các ngọc quý cũng đều xuất hiện.

Khi sinh ra, cô bé không khóc lại chấp tay ngay ngắn, nói kệ:

*Do xưa không tạo các nghiệp ác  
Nay được thân thanh tịnh như vậy  
Nếu người tạo tác các nghiệp ác  
Không thể sinh vào nhà hào quý.  
Cũng do xưa đoạn các hành ác  
Bố thí, điều thuận, không buông lung  
Cung kính, tề chỉnh nơi tôn nghiêm  
Mới được sinh vào nhà hiền thiện.  
Con nhớ ngày xưa Phật Ca-diếp  
Vào thành Tỳ-da-ly khát thực  
Con ở trên lầu được thấy Ngài  
Được thấy vậy rồi tâm thanh tịnh.  
Tâm con đã được thanh tịnh rồi  
Tôn trọng cúng dường Như Lai ấy  
Bấy giờ hiện không có hương hoa  
Hương thoa, hương bột, đồ ăn uống.  
Liên nghe tiếng dạy trong hư không:  
Phật nơi thế gian không cầu báo  
Có tâm thương xót các chúng sinh  
Cho nên hàng ngày đi khát thực.  
Người muốn cúng dường Thế Tôn ấy  
Nên phát tâm Bồ-đề vô thượng  
So đồ cúng dường trong ba cõi  
Không bằng người tin phát tâm đạo.  
Con nghe trong không nói như vậy  
Lại thấy tướng vi diệu chư Phật*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Liên phát tâm Bồ-đề bất động  
Con ở trên lầu buông thân xuống.  
Trú trong không cao một Đa-la  
Lại thấy mười phương hết thấy Phật  
Như nhiều loại báu núi Tu-di  
Thân Phật Ca-diếp cũng như vậy.  
Khi ấy do thần lực chư Phật  
Hoa Mạn-đà-la đầy tay con  
Lúc con rải hoa cúng dường Phật  
Kết thành lọng hoa tịnh, vi diệu.  
Chỗ thấy chư Phật nơi mười phương  
Thân tướng hảo trang nghiêm vi diệu  
Con thấy lọng hoa Mạn-đà-la  
Cũng lại đồng như Phật Ca-diếp.  
Con ở trong không nói lời này:  
Nguyện làm bậc Lương Túc tối thắng  
Tu hành cho đến vô số kiếp  
Chưa được giác ngộ, thề không chuyển.  
Những chúng trời, rồng và phi nhân...  
Tám bộ số lượng đến hai ngàn  
Họ nghe con gầm tiếng sư tử  
Cũng phát tâm Bồ-đề vô thượng.  
Con rời cõi trời Tam thập tam  
Trở lại sinh vào Diêm-phù-đề  
Thường không bỏ mất hạnh hiền hiện  
Luôn khuyên mọi người tu phước nghiệp.  
Khi con ở cõi trời Đao-lợi  
Cúng dường Phật Thích-ca Mâu-ni  
Nay thọ sinh không vì năm dục  
Chỉ muốn cúng dường Như Lai này.  
Con nhớ nghiệp báo của đời trước  
Đã sinh ra tám mươi chín nơi  
Đều hưởng phước đức như hiện nay  
Người trí nên siêng cúng dường Phật.*

Cô bé nói kệ này rồi liền đứng im. Cô gái ấy nhờ nhân duyên từ đời trước tạo các căn lành nên nơi thân tự nhiên mặc sẵn thiên y tốt đẹp quý giá. Từ thân cô ta phát ra ánh sáng kỳ diệu, vượt cả ánh sáng mặt trăng chiếu soi. Ánh sáng ấy có màu sắc vàng ròng tỏa khắp trong nhà. Do cha mẹ của cô thấy ánh sáng này nên đặt tên là Nguyệt Thượng.

Cô bé Nguyệt Thượng sinh ra chưa bao lâu thì thân thể bỗng nhiên lớn nhanh như cô gái tám tuổi. Chỗ cô bé thường đi lại, đứng ngồi đều sáng rực. Các lỗ chân lông nơi thân cô bé phát ra mùi hương Chiên-đàn, khi nói cười, trong miệng luôn tỏa mùi thơm như hoa Ưu-bát-la.

Trong thành Tỳ-da-ly, những con em của vua dòng Sát-lợi, các đại thần, cư sĩ, trưởng giả, Bà-la-môn... và các nhà giàu, các dòng họ hào quý khác có con trai còn trẻ,

xa gần đều nghe danh tiếng của cô gái Nguyệt Thượng rất đoan chánh, đáng yêu, ở đời không ai sánh kịp. Nghe việc này rồi, các người con trai kia tâm ham muốn phát khởi mạnh, mỗi một đều nghĩ: “Mong cưới được cô Nguyệt Thượng ấy làm vợ.”

Các chàng trai đã nghĩ như vậy rồi liền đi đến nhà ông Ly-xa Tỳ-ma-la-cật. Họ muốn trình lên ý nguyện của mình và mỗi mỗi chàng trai đều hứa sẽ mang cỗ phẩm bằng vô số châu báu quý giá, nào lạc đà, lừa, voi, ngựa, tiền của. Hoặc cũng có người đã từng gặp gỡ nhà Ly-xa, họ nói lời lẩn áp:

–Chúng tôi sẽ không chịu thua ai, phải đoạt cho được cô gái ấy.

Hoặc có người lớn tiếng:

–Ông nay nếu không gả cho tôi người con gái ấy, tôi sẽ cướp hết các thứ giường nệm, đồ nằm, tiền tài, y phục, chuỗi anh lạc mang đi hết. Hoặc có kẻ đòi đánh, đòi trói, toan dùng các việc khủng bố như vậy để đe dọa.

Bấy giờ, nhà Ly-xa Tỳ-ma-la-cật tâm sinh sợ hãi hết mực, nên ưu sầu, suy nghĩ: “Những người này có kẻ muốn dùng thế lực cướp đoạt con gái của ta mang đi, hoặc có kẻ muốn đoạt mạng ta.” Ông Ly-xa kia ý niệm rối loạn, buồn phiền, áo nã, hướng đến cô con gái mình cất tiếng than thở, rơi nước mắt.

Khi ấy, Nguyệt Thượng thấy thân phụ sầu lo khổ não, nên hỏi:

–Thân phụ hôm nay vì sao mà sầu não than khóc như vậy?

Ly-xa Tỳ-ma-la-cật nói với con gái:

–Nay con không biết sao? Vì thân con mà đám các nhà quý tộc, giàu có trong thành này đều oán kết với ta, đều muốn tranh nhau để xin cưới con. Ta nay lo sợ sẽ bị những kẻ có thế lực kia đến cướp con mang đi, còn tổn thương đến thân mạng ta và tiền tài, châu báu của gia đình!

Cô gái Nguyệt Thượng dùng kệ trả lời thân phụ:

*Giả sử trong đại địa Diêm-phù  
Tất cả các chúng sinh hiện có  
Sức mỗi một như Na-la-diên  
Người người tay cầm đao gậy nhọn.  
Dốc toàn thân lực cùng rượt đuổi  
Kẻ kia không thể hại được con  
Tâm oán, gậy độc không thể hại  
Nước, lửa cũng không thể cuốn, thiêu.  
Không sợ loài quỷ sai tử thi  
Và dùng lời phù chú trừ ếm  
Tâm Từ quyết định không sân hận  
Tâm Từ hoàn toàn không sợ ai.  
Con nay phát khởi tâm Từ ấy  
Giúp đời cũng như giữ thân mình  
Hiện con không làm khổ người khác  
Thì ai sẽ có thể hại con?  
Chán dục, tự mình không tưởng dục  
Thành từ cũng chẳng sân giận, si  
Con không tạo họa dục, sân, si  
Nên không ai có thể hại được.  
Con xem hết thấy các chúng sinh*

*Thầy đều tưởng như cha mẹ mình  
Thế gian chỉ có tâm Từ ấy  
Người khác quyết định không khi đối.  
Giả sử hư không chìm trong đất  
Và đặt Tu-di vào hạt cải  
Vết chân bò đặng nước bốn biển  
Cũng lại không thể hại thân con.*

Nguyệt Thượng nói kệ này rồi, liền thưa với cha mẹ:

–Thưa cha mẹ! Nếu đã có việc như vậy xảy ra, chúng ta nên đi đến nơi các ngã tư đầu đường trong thành Tỳ-da-ly, rung chuông, lắc linh, báo cho hết thảy dân chúng trong thành được biết: “Kể từ nay trải qua bảy ngày, con gái của nhà Ly-xa Tỳ-ma-lacật là Nguyệt Thượng quyết định sẽ đi ra bên ngoài, tự mình tìm chọn người chồng, đối tượng là tất cả các chàng trai chưa vợ. Mọi người nên tự sắm sửa về y phục, chuỗi ngọc anh lạc..., cũng cần quét dọn các đường phố trong thành, rải các thứ hương bột, hương đốt, bày biện các vòng hoa... mỗi một đều chuẩn bị đầy đủ, cờ phướn, lọng báu treo khắp, dùng những sự tốt đẹp ấy để tự trang nghiêm.” Ý con như vậy, cha mẹ thấy thế nào?

Cha mẹ nghe con gái nói như thế liền hiểu được ý con. Người cha làm theo lời con gái mình, tức sai người nhà rung chuông, báo khắp tất cả dân chúng trong thành Tỳ-da-ly như lời con mình đã thưa.

Lúc ấy, tất cả dân chúng trong thành nghe lời thông báo như vậy thảy đều vui mừng, đều trở về nhà mình và đường sá quanh đây lo quét dọn, trang hoàng đẹp đẽ, trang nghiêm còn hơn cả lời kêu gọi.

Cùng lúc, các chàng trai nơi các gia đình thuộc dòng vua, quan, đại thần, Bà-la-môn, cư sĩ, trưởng giả, cho đến các người thợ giỏi trong thành Tỳ-da-ly đều gội tóc, tắm rửa, thoa các thứ dầu thơm, tranh nhau trang sức, mặc y phục đẹp, mang chuỗi ngọc anh lạc, lại cho gọi các vị trong hàng quyền thuộc gần gũi, bảo:

–Các vị tâm ý không được xao trộn, đừng nghĩ gì khác, chỉ để ý đến cô Nguyệt Thượng. Nếu khi cô ấy xuất hiện mà không đi tới bên ta thì các vị phải dùng sức mạnh hỗ trợ ta để đoạt cho được cô ấy!

Đến ngày thứ sáu là ngày rằm trăng tròn, cô Nguyệt Thượng phát tâm thọ Bát quan trai. Đêm ấy bầu trời trong sáng, cô ở trên lầu thong thả kinh hành. Nhờ thần lực của Phật nên ở bên tay phải của cô bỗng nhiên có một hoa sen xuất hiện. Hoa này lấy vàng ròng làm nhánh, bạc trắng làm lá, lưu ly làm nhụy, mã não làm đài. Hoa kia kết hợp do trăm ngàn cánh, ánh sáng rực rỡ vi diệu vô cùng. Trong hoa có hình Đức Như Lai hiện rõ thân màu vàng ròng, đang ngồi kiết già, oai quang hiển bày chiếu tỏa khắp lầu ấy, thấy rõ thân Ngài có ba mươi hai tướng đại trượng phu, tám mươi vẻ đẹp trang nghiêm, phát ra ánh sáng chiếu soi khắp nhà của Nguyệt Thượng. Khi đó, nơi tay phải của mình, Nguyệt Thượng bỗng thấy hoa, rồi lại được thấy và chiêm ngưỡng hình tượng Đức Như Lai kia, nên thân tâm hoan hỷ, mừng rỡ vô hạn.

Cô liền dùng kệ thưa hỏi Đức Như Lai hóa hiện ấy:

*Không biết Nhân giả là Trời, Rồng  
Là Khẩn-na-la hay Dạ-xoa  
Hoặc quỷ thần, hoặc A-tu-la?  
Nguyện Tôn đức vì con chỉ dạy.*

*Thân của Tôn giả khó nghĩ bàn  
Như ánh mặt trời màu kim sắc  
Hoặc lại biến hóa thân vàng óng  
Thoạt tựa pha lê, sắc lụa hồng.  
Con nơi thân tâm không có tướng  
Thấy công đức Ngài rất hoan hỷ  
Ngài là sứ giả của vị nào?  
Chẳng hay từ phương nào đi đến?  
Không biết đến đây vì duyên gì?  
Đến rồi lại muốn trở về đâu?  
Tôn nghiêm rạng rỡ như lửa nhóm  
Công đức cao vời tựa Tu-di.*

Đức Như Lai hóa hiện dùng kệ trả lời:

*Ta nay chẳng phải là trời, rồng  
Không phải Dạ-xoa, Càn-thát-bà  
Sư tử họ Thích, Phật Thế Tôn  
Nay sai ta đến viếng chỗ này.  
Nên chẳng phải Trời, Rồng, Dạ-xoa  
Không phải người hay Khẩn-na-la  
Chẳng phải Tu-luân, tám bộ chúng  
Ta chính họ Thích, sứ giả Phật.*

Nguyệt Thượng lại dùng kệ bạch với Đức Như Lai hóa thân:

*Con nay nghe nói Phật Thế Tôn  
Hình sắc thể kia như thế nào  
Nguyện vì con nói hình tướng đó  
Con được nghe rồi thường nhớ nghĩ.  
Lại tự nhận là sứ giả Phật  
Mà không vì con nói tướng Phật  
Con thấy oai đức thần lực Ngài  
Thế gian khó sánh, tức như Phật.*

Đức Như Lai hóa hiện dùng kệ đáp:

*Hình thể Thế Tôn sắc vàng ròng  
Đủ ba hai tướng bậc đại nhân  
Thường vì chúng sinh làm ruộng phước  
Vì thế cho nên gọi là Phật.  
Thường tự hiểu thấu hết thấy pháp  
Lại hay biết rõ tâm chúng sinh  
Gồm đủ các loại thượng, trung, hạ  
Vì vậy cho nên gọi là Phật.  
Các việc thế gian đều biết rõ  
Và cũng thông đạt hết thấy pháp  
Biết các pháp rồi đến bờ kia  
Vì vậy cho nên gọi là Phật.  
Đối với hết thấy tâm chúng sinh*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trong mỗi mỗi tâm đều thấy biết  
Nơi chúng sinh và tâm của họ  
Hai chốn ấy đều không nhiễm chấp.  
Nhân hành bố thí được làm Phật  
Và cũng thường giữ giới thanh tịnh  
Lại tu nhẫn nhục và tinh tấn  
Thiền định, trí tuệ mau thành Phật.  
Việc thế gian thấy đều biết rõ  
Đó là hết thấy các nghề khéo  
Trong tâm luôn Từ, Bi, Hỷ, Xả  
Vì vậy cho nên gọi là Phật.  
Hàng phục hết thấy các ma oán  
Uy danh chấn động ngàn vạn cõi  
Có thể tự giác đạo Vô thượng  
Vì vậy cho nên gọi là Phật.  
Phật xưa thường hay chuyển pháp luân  
Chuyển vận hết thấy pháp Vô thượng  
Ánh sáng chiếu soi ngàn vạn cõi  
Thường giảng nói khổ, không, vô ngã.  
Có hàng ngàn cõi nước chư Phật  
Cho đến trăm ức vô số cõi  
Tướng lữi rộng lớn bao trùm khắp  
Vì vậy cho nên gọi là Phật.  
Có hàng ngàn cõi nước chư Phật  
Số kia nhiều như cát sông Hằng  
Vị ấy nói ra đều nghe khắp  
Vì vậy cho nên gọi là Phật.  
Ngàn ức cõi nước các Đức Phật  
Vị ấy dùng tay nắm giữ được  
An trú không động ngàn vạn kiếp  
Vì vậy cho nên gọi là Phật.  
Cõi nước chư Phật có ngàn ức  
Những núi Tu-di trong cõi ấy  
Ngài dùng sợi lông buộc chặt rồi  
Nắm lấy đi khắp ngàn ức cõi.  
Nghe câu nhiệm mầu của chư Phật  
Nơi pháp tự tại vượt bờ kia  
Đã tự giác ngộ, độ chúng sinh  
Vì vậy cho nên gọi là Phật.  
Đầy đủ tự tại khắp mười phương  
Có thể thành tựu bốn Vô úy  
Nơi pháp chư Phật không nghi ngại  
Vì vậy cho nên gọi là Phật.  
Không người có thể quán đánh Phật  
Thành tựu đầy đủ năm thứ mất

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tròn đủ năm Căn và năm Lực...  
Bảy phần giác đạo không nhiễm vướng.  
Khéo giữ giới, khéo cùng an trú  
Tịch định điều phục, rất khó sánh  
Không còn dua nịnh, tâm điều thuận  
Vì vậy cho nên gọi là Phật.  
Đức Phật thường vào các thiền định  
Không chút rối loạn, không sợ hãi  
Biết thời giảng nói lợi chúng sinh  
Vì vậy cho nên gọi là Phật.  
Hết thầy công đức đều đầy đủ  
Được các chúng sinh cùng cúng dường  
Đủ Nhất thiết trí thấy các pháp  
Vì vậy cho nên gọi là Phật.  
Nếu ta nói trải qua một kiếp  
Hoặc trải qua trăm ngàn vạn kiếp  
Làm sao nói hết danh hiệu Phật  
Nói không thể hết gọi là Phật.*

Nguyệt Thượng nghe kệ này rồi, thân tâm hoan hỷ, vui mừng không kể xiết, trong lòng khát ngưỡng muốn được diện kiến Đức Như Lai, nên dùng kệ bạch với hóa tượng kia:

*Tôn giả nói công đức như vậy  
Con nay muốn thấy Phật được chăng?  
Người trí nếu nghe được pháp này  
Quyết không ưa thích ở tại gia.  
Con nay nếu không thấy được Phật  
Quyết sẽ không ăn, không uống gì  
Cũng lại không còn ưa ngủ nghỉ  
Và cũng không muốn ngồi giường chiếu.  
Con thấy Tôn giả đã hoan hỷ.  
Nghe công đức ấy ý thanh tịnh  
Nếu thấy được thân tướng Phật kia  
Tức sẽ phát tâm đại hoan hỷ  
Phật đại trượng phu đời khó gặp  
Trải qua trăm ngàn ức kiếp số  
Con đã nghe tên đáng lậu tận  
Thế Tôn bây giờ ở chỗ nào?*

Như Lai hóa hiện liền đáp rõ:

*Thế Tôn nay ở trong rừng lớn  
Đồ chúng theo Ngài số trăm ngàn  
Thanh tịnh, lìa cấu đều dưng mãi.  
Mỗi một gánh vác ba ngàn cõi  
Trải qua nhiều kiếp tay không mỏi  
Được định, trí tuệ, từ vô ngại  
Đầy đủ đa văn như biển lớn.*



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thần thông đi đến muôn ức chốn  
Trong khoảnh khắc lẽ khắp các Phật  
Cúng dường ngàn vạn chư Phật rồi  
Nơi thời gian ngắn liền trở lại.  
Không có tướng ta và tướng Phật  
Tướng cõi và tướng pháp cũng không  
Hết thấy các tướng đều không nhiễm  
Đối với chúng sinh làm lợi ích.  
Cô nếu muốn thấy Đức Thế Tôn  
Và đại chúng Bồ-tát, Thanh văn  
Được nghe pháp chư Phật vì diệu  
Hãy mau đến bên Đại Đạo Sư.*

Bấy giờ, cô Nguyệt Thượng tay cầm hoa sen có hóa Phật, từ trên lầu đi xuống, đến bên cha mẹ nói kệ thưa:

*Cha mẹ chiêm ngưỡng cảnh hoa này  
Cành lá vi diệu sắc kim cương  
Lại thấy trong hoa Đấng Vô Thượng  
Các tướng trang nghiêm như núi chúa.  
Đấng Tối tôn vi diệu như vậy  
Có ai mà không muốn cúng dường?  
Con nay thấy khắp ở trong nhà  
Sắc vàng chiếu sáng, mẹ nên biết.  
Thân Ngài không thể lường tính được  
Trong khoảnh khắc biến thành nhiều sắc  
Đỏ, trắng, vàng, tía và pha lê  
Chúng ta nay thiết trai cúng dường.  
Đại Thánh Cù-đàm tại rừng lớn  
Nên mang hoa, hương và hương bột  
Cha mẹ cùng thiết lễ cúng dường  
Sẽ được vô lượng các công đức.  
Cha mẹ nghe rồi, nói: Lành thay!  
Con nêu lời này thật lợi ích  
Bèn sắm các thứ hương hoa báu  
Cờ phướn, lọng báu và vòng hoa.  
Nguyệt Thượng, cha mẹ cùng thân quyến  
Đều mang y phục rất tốt đẹp  
Ngọc báu vô giá và âm thanh  
Các thứ trang nghiêm đều đầy đủ.  
Sửa soạn hoàn bị, liền ra đi  
Đến nơi rừng lớn hầu Thế Tôn.*

Hôm ấy, ngày hẹn của Nguyệt Thượng đã đến, ngày thứ sáu đã qua, nay là ngày thứ bảy. Lúc đó có vô lượng hàng ngàn đại chúng đều đến nhóm họp để ngắm nhìn Nguyệt Thượng. Trong chúng này, hoặc có các hạng người do tâm tham dục thúc đẩy mà đến nhóm họp. Hoặc có người nhân dịp đi thăm thành Tỳ-da-ly, thấy nơi thành ấy có các thứ trang nghiêm như những bức tranh vẽ trang trí trên lầu, từng đàn chim sẻ bay

ngang cửa sổ, lan can tiện cong từng cột trụ ngắn..., các cảnh của nghệ thuật điêu khắc mà tập trung đến. Cũng có vô số đàn ông, đàn bà vì muốn ngắm nhìn cô Nguyệt Thượng nên lặn lội đến thành Tỳ-da-ly.

Khi ấy, Nguyệt Thượng vẫn luôn cầm cành hoa kia. Cha mẹ cô và các quyến thuộc mang theo các tràng hoa, hương thoa, hương bột, các thứ hương đốt xông và các thứ y phục tốt đẹp thượng hạng, các cờ phướn, lọng báu, các thứ âm thanh, các người hầu hạ trước cùng vây quanh, từ nhà đi ra, nhắm đến ngã tư đường phố.

Lúc Nguyệt Thượng cùng quyến thuộc tới ngã tư, thì số người cùng đi đến là vô lượng, vô biên. Khi thấy cô Nguyệt Thượng dừng tại nơi ngã tư, họ đều hướng đến chỗ ấy, luôn miệng nói lớn:

–Cô ấy là vợ tôi! Cô ấy là vợ tôi!...

Bấy giờ, người trong thành Tỳ-da-ly, phần nhiều là các người trai trẻ cùng lúc chạy đến, cất tiếng gọi lớn, hướng về Nguyệt Thượng. Khi thấy cô ta, nhiều người tiến nhanh tới, cô liền bay lên trụ trên hư không cao một cây Đa-la, nhưng tay vẫn cầm cành hoa kia, an nhiên ở trong không trung, dùng lời kệ thưa với mọi người:

*Quý vị xem thân tốt đẹp này  
Cũng như vàng ròng với sắc lửa  
Do xưa chẳng phát khởi tâm dục  
Nên nay được thân vi diệu ấy.  
Do bỏ tâm dục như hầm lửa  
Và các việc đời không nhiễm vướng  
Tu tập khổ hạnh, giữ sáu căn  
Và hành các phạm hạnh thanh tịnh.  
Thấy thế tiếp người không tham dục  
Tưởng như là mẹ, là chị, em  
Như vậy mới sinh thân đáng mến  
Mọi người ưa nhìn không biết chán.  
Chân lông thân tôi phát hương thơm  
Bay khắp thành này, há chẳng nghe?  
Chẳng do tâm dục huân tập được  
Đều do quả bố thí điều phục.  
Nay tôi vốn không tâm dâm dục  
Với người không dục, chớ khởi dục  
Mong tôn tượng này chứng minh cho  
Lời con chân thật không hư dối.  
Các vị từ xưa hoặc cha tôi  
Hoặc tôi từng làm mẹ các người  
Cùng làm cha mẹ và anh em  
Tại sao với nhau sinh tâm dục?  
Hoặc xưa tôi có hại quý vị  
Các vị hoặc lại giết hại tôi  
Đều tạo oán thù, giết hại nhau  
Vì sao ở đây sinh tưởng dục?  
Nhờ không tham dục được đoan chánh  
Tham dục ắt sinh chốn không lành*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Người còn tâm dục không giải thoát  
Vì vậy nay nên bỏ tâm dục.  
Hoặc đọa địa ngục và ngạ quỷ  
Hoặc rơi vào nơi loài súc sinh  
Cưu-bàn, Dạ-xoa, A-tu-la  
Tỳ-xá-già đều vì tham dục.  
Đui mắt, không lưỡi, què cùn điếc  
Thân thể hình dung đều thô xấu  
Tất cả mỗi mỗi các lỗi lầm  
Đều do nghiệp xưa nhiều tâm dục.  
Nếu ở đời sau làm Luân vương  
Đế Thích chủ trời Tam thập tam  
Đại phạm tự tại, các chư Thiên...  
Đều do rộng hành phạm hạnh tịnh.  
Sinh bị câm ngọng, mất bản tánh  
Heo, chó, ngựa, lừa và lạc đà  
Voi, bò, cạp, ruồi nhặng, muỗi mòng  
Bị quả báo này do nhiều dục.  
Sinh nhà an vui địa chủ lớn  
Trưởng giả giàu có và cư sĩ  
Tất cả đều do hành phạm hạnh  
Hiện được hoan hỷ và an lạc.  
Gánh nặng, nấu đốt, khói xông mũi  
Gông cùm xiềng xích thân khổ nhục  
Chặt chân, xẻo mũi và móc mắt  
Bị người sai sử đều vì dục.  
Muốn thành Duyên giác, A-la-hán  
Các tướng trang nghiêm thân chư Phật  
Tự giác, giác tha lợi ích rộng  
Đều do xa lìa tướng có dục.  
Theo dục đâu chỉ một tai họa  
Rất nhiều xấu ác không lợi ích  
Mong mau giải thoát các tham dục  
Cùng tôi đi đến bên Như Lai.  
Dù không quy y cũng bớt tội  
Chỉ Phật tôn quý trong trời người  
Các người mau đến bên Tôn đức  
Trải vô lượng kiếp khó thấy Phật.

Nguyệt Thượng nói kệ cho mọi người nghe rồi, khi ấy mặt đất thấy đều chấn động, trong hư không có vô lượng các Thiên tử cất tiếng tán thán, y phục hiện rõ, cùng múa, ca vui tươi, hòa điệu vô lượng. Hoa trời mưa xuống số đến trăm ngàn, tạo các âm nhạc không thể nói hết.

Tất cả đại chúng đã được thấy, nghe như vậy rồi, liền sinh tâm chán lìa các tướng tham dục, sinh tưởng hy hữu, chưa từng có. Ngay lúc ấy, toàn thân họ xao động, tâm không còn tác động của tham dục, cũng không sân, không giận, không tham, không si,

không ganh, không tức, không tranh, không còn phiền não và các kết sử, tất cả đều dùng tâm hoan hỷ để làm tươi tắn thân tướng. Mỗi mỗi đều xem nhau như là cha mẹ, anh em, chị em, thân thuộc, tôn trưởng. Khi họ đã xả bỏ tất cả các phiền não rồi thì mỗi mỗi đều cúi đầu đánh lễ Nguyệt Thượng.

Bấy giờ, đại chúng đem theo hương hoa, nào hương bột, hương thoa, vòng hoa, các loại y phục, các thứ chuỗi ngọc anh lạc... đều hướng về Nguyệt Thượng tung rải khen ngợi. Do thần lực của Phật, nên tất cả đồ vật kia biến thành một cái dù lớn che trên vị Như Lai hóa thân, rộng nửa do-tuần.

Lúc ấy, Nguyệt Thượng từ hư không lần xuống cách mặt đất bốn ngón tay, chân bước trong hư không, kinh hành thông thả, trong chốc lát liền ra khỏi thành Tỳ-da-ly, nhằm đến chỗ Đức Thích-ca Như Lai. Nguyệt Thượng đặt chân đến đâu, đại địa đều chấn động. Toàn thể đám người đông đảo kia có đến tám vạn bốn ngàn, tuần tự đi theo Nguyệt Thượng.

Khi đó, Trưởng lão Xá-lợi-phất cùng với năm trăm vị Tỳ-kheo, vào buổi sáng sớm, sửa y cầm bát, hướng đến thành Tỳ-da-ly để khát thực. Chúng Thanh văn ấy từ xa thấy Nguyệt Thượng và đại chúng vây quanh trước sau cùng nhau đi đến, Tôn giả Xá-lợi-phất liền nói với Trưởng lão Ma-ha Ca-diếp:

–Này Trưởng lão Ca-diếp! Người đang đi kia là cô Nguyệt Thượng, muốn đến chỗ Đức Phật. Chúng ta có thể nêu hỏi cô ta, tùy theo ý nghĩa sâu xa của câu trả lời, có thể biết được cô ta đã đạt pháp nhãn chưa!

Trưởng lão Xá-lợi-phất cùng năm trăm vị Tỳ-kheo đi đến gần Nguyệt Thượng. Trưởng lão hỏi:

–Hôm nay cô muốn đi đâu?

Nguyệt Thượng đáp:

–Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Tôn giả đã hỏi như thế. Vậy xin thưa: Nay con cũng đi theo hướng như Tôn giả Xá-lợi-phất đang đi.

Tôn giả Xá-lợi-phất lại hỏi Nguyệt Thượng:

–Tôi nay muốn vào thành Tỳ-da-ly, còn cô thì từ thành ấy đi ra, sao lại trả lời: “Con nay cũng đi theo hướng như Tôn giả Xá-lợi-phất đang đi.”

Nguyệt Thượng trả lời:

–Nhưng Tôn giả Xá-lợi-phất cất chân lên, đặt chân xuống thì phải nương vào chỗ nào?

Tôn giả Xá-lợi-phất đáp:

–Tôi nay cất chân lên, đặt chân xuống đều nương vào hư không.

Nguyệt Thượng nói:

–Con cũng như vậy, đưa chân lên và đặt chân xuống đều nương vào hư không, nhưng hư không thì không khởi phân biệt. Vì vậy cho nên con nói: “Cũng như Tôn giả Xá-lợi-phất đang đi.”

Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Việc này cũng như vậy. Nay Tôn giả nói đi là đi đâu?

Tôn giả Xá-lợi-phất trả lời:

–Tôi hướng về Niết-bàn mà đi như vậy.

Nguyệt Thượng nói:

–Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Hết thấy các pháp há chẳng phải là hướng về Niết-bàn mà đi sao? Con nay cũng hướng về phía ấy mà đi.

Trưởng lão Xá-lợi-phất lại hỏi Nguyệt Thượng:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Nếu hết thấy các pháp đều hướng đến Niết-bàn, tại sao cô không vào diệt độ?

Nguyệt Thượng đáp:

–Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Nếu hướng tới Niết-bàn tức không diệt độ. Vì sao? Vì hành Niết-bàn là không sinh diệt. Hành Niết-bàn là không thể thấy được, thể không phân biệt, là không hề diệt mất. Do ý nghĩa này nên hành Niết-bàn tức là Niết-bàn.

Tôn giả Xá-lợi-phất lại hỏi Nguyệt Thượng:

–Cô nay tu hành theo thừa nào? Là hành theo Thanh văn thừa, Bích-chi-phật thừa hay là hành theo Đại thừa?

Nguyệt Thượng đáp:

–Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Tôn giả đã hỏi con như vậy, nay con xin hỏi lại Tôn giả : Như pháp đã chứng đắc của Tôn giả Xá-lợi-phất là hành theo Thanh văn thừa, Bích-chi-phật thừa hay là hành theo Đại thừa?

Tôn giả Xá-lợi-phất trả lời:

–Chẳng phải như vậy đâu! Nay cô Nguyệt Thượng! Vì sao? Vì pháp kia là không thể phân biệt, không thể nói năng, chẳng phải khác, chẳng phải một, cũng chẳng phải nhiều.

Nguyệt Thượng nói:

–Vì vậy không nên phân biệt các pháp là một tướng hay khác tướng, không có tướng dị biệt. Ở trong các tướng đều không thể trú, cho nên Niết-bàn thật không thể diệt.

Trưởng lão Xá-lợi-phất nói:

–Thật là hy hữu, hy hữu! Cô nay đúng là biện tài vô ngại. Tất là xưa kia cô đã từng tôn phụng bao nhiêu Đức Phật nên mới được như vậy?

Nguyệt Thượng trả lời:

–Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Tôn giả đã hỏi con như thế, con xin thưa: Cũng như thật tế cùng với pháp giới.

Tôn giả Xá-lợi-phất lại hỏi:

–Như cô nói thật tế cùng với pháp giới, có từ bao lâu?

Nguyệt Thượng đáp:

–Như từ khi vô minh có ái không khác.

Tôn giả Xá-lợi-phất lại hỏi:

–Vô minh có ái lại có từ bao lâu?

Nguyệt Thượng thưa:

–Như cảnh giới của chúng sinh không khác.

Tôn giả Xá-lợi-phất lại hỏi:

–Cảnh giới của chúng sinh lại có từ bao lâu?

Đáp:

–Như cảnh giới của chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai.

Tôn giả Xá-lợi-phất nói:

–Nếu như thế thì cô đã nói về việc gì là giải thích về gì?

Đáp:

–Nương theo chỗ hỏi của Tôn giả mà con trả lời.

Tôn giả Xá-lợi-phất lại hỏi:

–Tôi hỏi là nghĩa gì?

Đáp:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Hỏi là văn tự.

Tôn giả Xá-lợi-phất nói:

–Văn tự ấy vắng lặng, không có dấu vết.

Nguyệt Thượng đáp:

–Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Tướng diệt ở trong hết thấy pháp như vậy, như có người hỏi, có người trả lời, cả hai đều là tướng diệt, không thể nắm bắt được.

